

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 12/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến quản lý, sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 3. Mức thu tiền khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp

1. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa nước phải nộp một khoản tiền để bảo vệ phát triển đất trồng lúa (ngoài khoản tiền thuê đất hoặc tiền sử dụng đất đã nộp vào ngân sách nhà nước).

2. Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa:

Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa = tỷ lệ phần trăm (%) (x) diện tích (x) giá của loại đất trồng lúa.

Trong đó:

- Tỷ lệ phần trăm (%) xác định số thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa là: 70%.

- Về diện tích: Là phần diện tích đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang đất phi nông nghiệp được ghi cụ thể trong quyết định cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Giá của loại đất trồng lúa: Được tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành.